

Số: 91/2024/QĐST-DS

Long Hồ, ngày 12 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 238/2024/TLST-DS, ngày 07 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Đỗ Thị Mỹ P**, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Số A ấp A, xã P, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn:

+ Bà **Nguyễn Thị B**, sinh năm 1965.

+ Ông **Phạm Văn Á**, sinh năm 1962.

+ Chị **Phạm Nguyễn Ái X**, sinh năm 1994.

Cùng địa chỉ: Số E, tổ E, ấp P, xã L, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Phạm Văn Á và chị Phạm Nguyễn Ái X: Bà **Nguyễn Thị B**, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Số E, tổ E, ấp P, xã L, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ: Bà Nguyễn Thị B, ông Phạm Văn Á và chị Phạm Nguyễn Ái X có nghĩa vụ trả cho bà Đỗ Thị Mỹ P số tiền nợ là 1.242.371.000 đồng (Một tỷ, hai trăm bốn mươi hai triệu, ba trăm bảy mươi một nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2.2. Về phương thức trả nợ: Các bên đương sự thống nhất sẽ thỏa thuận về phương thức, cách thức trả nợ tại giai đoạn thi hành án.

2.3. Về lãi suất: Bà P không yêu cầu tính lãi suất đối với số tiền nợ là 1.242.371.000 đồng (Một tỷ, hai trăm bốn mươi hai triệu, ba trăm bảy mươi một nghìn đồng) với bà Nguyễn Thị B, ông Phạm Văn Á và chị Phạm Nguyễn Ái X.

2.4. Về án phí:

Buộc bà Đỗ Thị Mỹ P phải nộp số tiền 12.317.000 đồng (Mười hai triệu, ba trăm mười bảy nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 24.378.000 đồng (Hai mươi bốn triệu, ba trăm bảy mươi tám nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001473 ngày 07/10/2024, hoàn trả cho bà Đỗ Thị Mỹ P số tiền 12.061.000 đồng (Mười hai triệu, không trăm sáu mươi một nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ.

Buộc bà Nguyễn Thị B, ông Phạm Văn Á và chị Phạm Nguyễn Ái X phải có trách nhiệm liên đới nộp số tiền 612.317.000 đồng (Mười hai triệu, ba trăm mười bảy nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long: 01;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ: 02;
- Chi cục Thi hành án DS huyện Long Hồ: 02;
- Đương sự: 03;
- Lưu hồ sơ vụ án: 04.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Mai Ka